

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2024/HS-ST

Ngày: 12 - 12 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Đình Tâm, ông Quách Hà Vĩnh

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Nguyệt và bà Bùi Thị T - Kiểm sát viên.

Ngày 12/12/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2024/TLST-HS, ngày 15/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2024/QĐXXST-HS, ngày 28/11/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn L; sinh ngày: 20/10/1981; tại xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Số căn cước công dân: 034081006673; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn L1; con bà: Trần Thị M; Có vợ là Quách Thị Đ và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị tạm giữ từ ngày 12/10/2024 đến ngày 18/10/2024 sau đó được thay thế biện pháp ngăn chặn C đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Đinh Thế M1, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 11/10/2024, Vũ Văn L, sinh năm 1981, trú tại thôn C, xã T, huyện T, đi câu cá tại ao cá phía sau nhà máy G. Khi đi bộ đến đoạn đường đồng thuộc khu phố N, thị trấn K, huyện T thì L nhìn thấy một chiếc xe mô

tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ-đen, biển kiểm soát 36E1-171.07 của anh Đinh Thế M1, sinh năm 1998, trú tại thôn N, xã T, huyện T, đang để trong trạng thái xe tắt máy, chìa khóa đang cắm ở ổ khóa, không có người trông coi. Lúc này, L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại, nên L đã đi đến chỗ chiếc xe ngồi lên xe gạt chân chống, nổ máy điều khiển xe đi về nhà trọ của L đang thuê tại khu Phố L, thị trấn K, huyện T để cất giấu.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 12/10/2024 anh Đinh Văn M2 đã đến Công an thị trấn K báo cáo sự việc trên. Cùng ngày 12/10/2024, nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Vũ Văn L đã đến Công an thị trấn K, tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ-đen, biển kiểm soát 36E1-171.07 và đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá số 20/KL-HĐĐGTS ngày 16/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận, tại thời điểm bị chiếm đoạt, chiếc xe có giá trị 2.867.000đ (hai triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Xác minh điều kiện kinh tế, thu nhập của L xác định, L hiện sống cùng nhà với bố mẹ vợ ở thôn C, xã T, huyện T, không có công việc, thu nhập ổn định và không có tài sản chung, tài sản riêng.

Về vật chứng vụ án: Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình điều tra vụ án, ngày 17/10/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ-đen, biển kiểm soát số 36E1-171.07 cho anh Đinh Thế M1, chủ sở hữu đã nhận đủ tài sản và không có ý kiến gì khác. Đối với hai chiếc USB có chứa hai đoạn video ghi hình ảnh diễn biến hành vi phạm tội của Vũ Văn L được lưu trong hai phong bì và chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị can bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKSTT ngày 14/11/2024, Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện T, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Vũ Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn L phạm tội ‘ Trộm cắp tài sản’.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn L từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập, xác định hiện tại bị cáo không có tài sản thu nhập không ổn định nên đại diện VKSND đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Phản tranh tụng tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân mô tả và truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi của bản thân như đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời trình bày của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ động cơ vụ lợi vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/10/2024, lợi dụng sở hữ trong việc quản lý tài sản của anh Đinh Thế M1, Vũ Văn L đã lén lút, trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ-đen, biển kiểm soát 36E1-171.07 có trị giá 2.867.000 đồng. Do đó có đủ cơ sở xác định bị cáo Vũ Văn L đã có hành vi vi phạm khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Đây là vụ án trộm cắp tài sản có tính chất ít nghiêm trọng do Vũ Văn L thực hiện. Tuy nhiên hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an, xã hội trên địa bàn.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện giao nộp tài sản trộm cắp và ra Đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Những tình tiết này cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5]. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[6]. Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại là anh Đinh Thế M1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình điều tra vụ án, ngày 17/10/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ-đen, biển kiểm soát số 36E1-171.07 cho chủ sở hữu anh Đinh Thế M1 là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về hình phạt tiền bổ sung: Qua xác minh bị cáo không có tài sản, thu nhập không đáng kể nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn L 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Văn L cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92, Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS năm 2015; khoản 1 Điều 6, Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Vũ Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Vắng mặt người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Thủy Nguyễn Thị Thanh Thủy

Bùi Văn Hải

